

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HC-PT

Ngày: 12/01/2023

*“V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất
đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Bà Trần Thị Lê Na

Các thẩm phán:

Ông Nguyễn Anh Dũng

Bà Trần Thị Thanh Thảo

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Công Hách – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H: Bà Đinh Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở tòa án nhân dân Thành phố H, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số: 10/2022/HCPT ngày 10/10/2022 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện T T, thành phố H có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 430/2022/QĐ-HCPT ngày 28/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 13/12/2022 và 27/12/2022 giữa các đương sự:

Người khởi kiện:

Bà Đặng Thị H – Sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Xâm X, xã Hồng V, huyện T T, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà **Lê Thị D**

Địa chỉ: 102A3, ngõ 104, Nguyễn Huy T, T X, H

Có mặt.

Người bị kiện:

Chủ tịch UBND xã Hồng V, huyện T T, TP H

Địa chỉ: xã Hồng V, huyện T T, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Mai Văn N** – Phó chủ tịch UBND xã Hồng V. *Vắng mặt.*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Luật sư Ngô Văn N và Luật sư Ngô Thành B – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Niềm Tin Công Lý – Đoàn Luật sư thành phố H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phạm Văn N** – Sinh năm 1951. *Vắng mặt.*

2. Bà **Nguyễn Thị Nh** – Sinh năm 1949. *Vắng mặt.*

3. Anh **Phạm Văn T** – Sinh năm 1975. *Vắng mặt.*

4. Bà **Phạm Thị Ng** – Sinh năm 1945. *Có mặt.*

Đều trú tại địa chỉ: Thôn Xâm X, xã Hồng V, huyện T T, thành phố H.

5. Anh **Vũ Quang Tr** – Sinh năm 1981

Trú tại: Xã Tiên T, huyện Tiên L, thành phố H P. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Người khởi kiện bà Đặng Thị H trình bày:

Ngày 19/02/2020, Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 12/QĐ-XPVPHC đối với bà Đặng Thị H với lý do đã có hành vi gây cản trở cho việc sử dụng đất của gia đình bà Phạm Thị Ng và gia đình ông Vũ Quang Tr, việc Chủ tịch UBND xã Hồng V ra Quyết định xử phạt hành chính nêu trên, bà Đặng Thị H cho rằng không đúng quy định của pháp luật với các lý do sau:

Thứ nhất: Bà Đặng Thị H khẳng định diện tích đất mà bà H đã rào lại bằng lưới sắt B40 là thuộc quyền quản lý sử dụng của gia đình bà H, gia đình bà H trồng cây, canh tác dụng từ những năm 1965 đến nay.

Thứ hai: Diện tích đất này đang có tranh chấp về quyền sử dụng đất giữa gia đình bà H với gia đình ông Vũ Quang Tr, bà Phạm Thị Ng nhưng UBND xã Hồng V chưa giải quyết.

Ngày 16/3/2020, bà Đặng Thị H đã có đơn khiếu nại lần đầu Quyết định xử phạt hành chính số: 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 (sau đây gọi là Quyết định xử phạt hành chính số 12) đề nghị hủy bỏ Quyết định xử phạt hành chính số 12.

Ngày 10/6/2020, Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số: 44/QĐ – UBND với nội dung: Giữ nguyên nội dung Quyết định xử phạt hành chính số: 12/ QĐ – XPVP HC ngày 19/02/2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V.

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2020, bà Đặng Thị H đề nghị Tòa án: Hủy Quyết định hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V, huyện T T, Thành phố H.

Quan điểm của người bị kiện là Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H:

1.1. Về trình tự, thủ tục, các căn cứ pháp luật để Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020:

Tháng 5/2019 bà Phạm Thị Ngắm, trú tại thôn Xâm X, xã Hồng V có tiến hành nâng nền, cải tạo thửa đất nông nghiệp tại xứ đồng Chân Đê, thôn Xâm Thị, Hồng V, T T, H (thửa đất thuộc quyền sử dụng của bà Ng sau dồn điền, đổi thửa và đã được UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) thì xảy ra mâu thuẫn, xô xát với hộ ông Phạm Văn N cùng thôn.

Tháng 6/2019, chị Đặng Thị H (con dâu ông Nam) đã mang lưới sắt B40 ra dựng hàng rào và tập kết một số vật liệu, chậu cây cảnh lên diện tích đất nông nghiệp thuộc quyền quản lý, sử dụng của bà Ng và ông Vũ Quang Tr (là hộ sử dụng đất liền kề với hộ bà Ngắm, có nguồn gốc sử dụng là nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), bà Đặng Thị H đã xác nhận là người trực tiếp thực hiện hành vi trên tại biên bản làm việc ngày 09/01/2020 với đại diện UBND xã Hồng V.

Căn cứ kết quả kiểm tra, đối chiếu với quy định của pháp luật thì hành vi của bà Đặng Thị H mang lưới sắt B40 ra dựng hàng rào và tập kết một số vật, chậu cây cảnh lên diện tích đất nông nghiệp thuộc quyền quản lý, sử dụng của hộ bà Ng và hộ ông Vũ Quang Tr là gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác, vi phạm Điều 16 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. UBND xã Hồng V đã giải thích, vận động; đồng thời đã thông báo yêu cầu gia đình bà H tự thu dọn, giải tỏa cây, vật đã tập kết, khôi phục tình trạng đất như trước khi vi phạm nhưng gia đình bà H vẫn không chấp hành.

Ngày 17/02/2020, UBND xã Hồng V đã lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H, có sự chứng kiến của Trưởng thôn của cả hai thôn Xâm Thị và Xâm X, xã Hồng V, T T, H nhưng bà H không ký và không nhận biên bản. Sau 02 ngày, kể từ ngày lập biên bản, bà H không có văn bản đề nghị giải trình trực tiếp gửi UBND xã Hồng V.

Ngày 19/02/2020, Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H đã ban hành Quyết định số: 12/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H, bà H bị xử phạt do có hành vi vi phạm hành chính: Đưa các vật lên thửa đất của người khác, gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác. Cụ thể: Sử dụng lưới sắt B40 lập hàng rào, tập kết một số vật và trồng cây lên một phần các thửa đất nông nghiệp số 13 và số 14, tờ bản đồ V, thuộc xứ đồng Chân Đê, thôn Xâm Thị, xã Hồng V, T T, H thuộc quyền quản lý, sử dụng của gia đình bà Phạm Thị Ng và ông Vũ Quang Tr. Hành vi vi phạm được quy định tại: Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Hành vi vi phạm không có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và bị áp dụng hình thức xử phạt chính là phạt tiền với mức phạt là 2.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu đồng*), biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Thời hạn thực hiện việc nộp phạt và khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt.

Ngày 19/02/2020, đại diện UBND xã Hồng V, T T, H đã giao quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho bà H nhưng bà H không nhận quyết định (có biên bản giao nhận, có chứng kiến của Trưởng thôn Xâm X, xã Hồng V, T T) đến nay bà H chưa thực hiện nội dung quyết định xử phạt vi phạm hành chính; chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Căn cứ pháp luật đề Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 đã thực hiện theo đúng quy định tại Luật Đất đai năm 2013; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

1.2. Về nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng các thửa đất số 13 và 14 tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân đê thôn Xâm T, xã Hồng V mà bà Đặng Thị H đã dùng lưới B 40 lập hàng rào và tập kết một số vật lên các thửa đất

Thửa đất số 13, tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân đê thôn Xâm T, xã Hồng V, T T, H có diện tích 1419,0 m² do ông Vũ Quang Tr, sinh năm 1981; trú tại: xã T T, huyện Tiên L, thành phố H P và bà Võ Thị Thanh V, sinh năm 1979 quản lý, sử dụng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 690476 ngày 30/7/2019.

Thửa đất số 14, tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân đê thôn Xâm Th, xã Hồng V có diện tích 2150,0 m² do hộ bà Phạm Thị Ng, trú tại thôn Xâm X, xã Hồng V, T T, H sử dụng; có nguồn gốc là thực hiện dồn điền, đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 548309 cấp ngày 30/12/2016.

Như vậy, các thửa đất số 13 và 14 tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân đê thôn Xâm Th, xã Hồng V là đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của người khác và đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi bà Đặng Thị H thực hiện hành vi dùng lưới sắt B 40 làm hàng rào và tập kết một số vật lên các thửa đất số 13 và số 14, tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân đê thôn Xâm Th; UBND xã Hồng V đã nhận được đơn của bà Phạm Thị Ng và ông Vũ Quang Tr đề nghị UBND xã Hồng V xử lý hành vi vi phạm của bà H.

1.3. Quan điểm của Chủ tịch UBND xã Hồng V đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H

Sau khi Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H; bà Đặng Thị H (Người đại diện khiếu nại theo ủy quyền cho bà Đặng Thị H là bà Lê Thị Diệp) đã có khiếu nại đề ngày 16/3/2020 khiếu nại Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H, bà Đặng Thị H cho rằng: diện tích đất mà bà H dùng lưới sắt B40 và tập kết một số vật lên là một phần diện tích đất gia đình bà H đã khai hoang trồng cây từ năm 1965 và diện tích đất này đang có tranh chấp với gia đình bà Phạm Thị Ng và ông Vũ Quang Tr, bà H đề nghị hủy bỏ quyết định xử phạt hành chính số 12/QĐ – XPHC.

Nội dung khiếu nại của bà H đã được Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu và khẳng định khiếu nại của bà H là sai; đồng thời quyết định giữ nguyên nội

dung Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H.

Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H.

Các tài liệu chứng minh: các trích lục bản đồ địa chính; các giấy tờ xác nhận quyền quản lý, sử dụng các thửa đất số 13 và 14 xứ đồng Chân dê thôn Xâm Thị, xã Hồng V, T T, H.

Quan điểm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vũ Quang Tr có đơn từ chối tham gia tố tụng, không yêu cầu gì và đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

Bà Phạm Thị Ng từ chối tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đề nghị Tòa án bác yêu cầu của bà Đặng Thị H, không yêu cầu bồi thường.

Ông Phạm Văn N, bà Nguyễn Thị Nh, anh Phạm Văn T có ý kiến như quan điểm của bà H và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ngày 27/12/2021, Tòa án nhân dân huyện T T đã xét xử sơ thẩm, bản án số 01/2021/HC-ST quyết định:

Căn cứ các Điều 7, 30, 31, 193, 194, 203, 206; 358 của Luật Tố tụng Hành chính; các Điều 86, 87 của Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 6, 33, 34, 35 của Nghị định số 166/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Điều 7 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H đối với Quyết định hành chính số: 12/QĐ-XPVPHC ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V, huyện T T, Thành phố H.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí bà Đặng Thị H đã nộp theo biên lai số AA/2018/0012573 ngày 02/12/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T T.

Bản án còn tuyên về án phí, chi phí thẩm định và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với kết quả xét xử sơ thẩm, ngày 27/12/2021 người khởi kiện là bà Đặng Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm nói trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo. Bà Phạm Thị Ng có mặt tại phiên tòa, không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện và đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của bà H. Người bị kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày ở cấp sơ thẩm. Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị kiện là chủ tịch UBND xã Hồng V đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là bà Đặng Thị H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quan điểm:*

+ Đơn kháng cáo của người khởi kiện gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

+ Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý và giải quyết vụ án đúng quy định; Thẩm phán và HĐXX phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo thực hiện trước và tại phiên tòa phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo của bà Đặng Thị H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở ý kiến của các đương sự, đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

I. Về tố tụng:

- Kháng cáo của người khởi kiện là đúng quy định tại Điều 273 Luật Tố tụng hành chính 2015 nên Tòa án nhân dân thành phố H đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại điều 217 Luật Tố tụng hành chính.

- *Về đối tượng khởi kiện:* Quyết định xử phạt hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính. Người bị kiện được xác định là Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện T T thụ lý giải quyết theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều 30, khoản 1 Điều 31 Luật Tố tụng hành chính 2015.

Trong vụ án còn có Quyết định hành chính liên quan là Quyết định số

44/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V về việc giải quyết khiếu nại lần đầu cũng thuộc thẩm quyền xem xét của Hội đồng xét xử.

- Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 10/6/2020, Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại. Ngày 22/6/2020, bà H làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân huyện T T là trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng Hành chính.

II. Xét nội dung kháng cáo của người khởi kiện:

Người khởi kiện kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử thấy rằng:

*** Về nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng các thửa đất số 13 và 14 tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân dê thôn Xâm Thị, xã Hồng V:**

Thửa đất số 13, tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân dê thôn Xâm Thị, xã Hồng V, T T, H có diện tích 1419,0 m² do ông Vũ Quang Tr, sinh năm 1981; trú tại: xã Tiên Th, huyện Tiên L, thành phố H P và bà Võ Thị Thanh V, sinh năm 1979 quản lý, sử dụng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 690476 ngày 30/7/2019.

Thửa đất số 14, tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân dê thôn Xâm Thị, xã Hồng V có diện tích 2150,0 m² do hộ bà Phạm Thị Ngắm, trú tại thôn Xâm X, xã Hồng V, T T, H sử dụng; có nguồn gốc là thực hiện dồn điền, đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 548309 cấp ngày 30/12/2016.

Như vậy, các thửa đất số 13 và 14 tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân dê thôn Xâm Thị, xã Hồng V là đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Ông Tr và bà Ng, đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Diện tích đất bà H quây thép, sử dụng nằm trong diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hai hộ trên.

Bà Đặng Thị H cho rằng diện tích bà rào lưới sắt B40 là thuộc quyền quản lý sử dụng của gia đình bà H, gia đình bà H trồng cây, canh tác dụng từ những năm 1965 đến nay. Diện tích đất này đang có tranh chấp về quyền sử dụng đất giữa gia đình bà H với gia đình ông Vũ Quang Tr, bà Phạm Thị Ng nhưng UBND xã Hồng V chưa giải quyết. Tuy nhiên, bà H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quyền sử dụng đất hợp pháp của mình, tranh chấp về quyền sử dụng đất chưa được giải quyết, chưa có quyết định có

hiệu lực nào của cơ quan có thẩm quyền công nhận quyền sử dụng đất của bà H đối với diện tích đất nói trên.

**** Về tính hợp pháp của Quyết định xử phạt hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V và Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V về việc giải quyết khiếu nại lần đầu:***

- Về thẩm quyền và thủ tục ban hành Quyết định hành chính bị kiện và Quyết định hành chính liên quan:

Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 12/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng thẩm quyền và thủ tục quy định tại Luật Đất đai năm 2013; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Về nội dung quyết định:

Ngày 17/02/2020 UBND xã Hồng V đã lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H về hành vi: Đưa các vật lên thửa đất của người khác, gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác. Cụ thể: Sử dụng lưới sắt B40 lập hàng rào, tập kết một số vật và trồng cây lên một phần các thửa đất nông nghiệp số 13 và số 14, tờ bản đồ V, thuộc xứ đồng Chân đê, thôn Xâm Thị, xã Hồng V, T T, H thuộc quyền quản lý, sử dụng của gia đình bà Phạm Thị Ng và ông Vũ Quang Tr.

Ngày 19/02/2020, Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H. Hành vi vi phạm được quy định tại: Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Hình thức xử phạt chính là phạt tiền với mức phạt là 2.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu đồng*); Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Thời hạn thực hiện việc nộp phạt và khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Đặng Thị H không chứng minh được quyền sử dụng hợp pháp của mình đối với diện tích bà tự quây thép và sử dụng, bà cũng trình bày diện tích đất này đang tranh chấp nhưng chưa được giải quyết và thực tế chưa có văn bản có hiệu lực nào công nhận quyền sử dụng đất hợp pháp của bà Đặng Thị H đối với diện tích đất này. Do vậy, diện tích đất thuộc thửa 13,14, tờ bản đồ số V, thuộc xứ đồng Chân dê thôn Xâm Thị, xã Hồng V, T T vẫn thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông Vũ Quang Tr và bà Phạm Thị Ngắm.

Việc bà Đặng Thị H sử dụng lưới sắt B40 lập hàng rào, tập kết một số vật và trồng cây lên một phần các thửa đất nông nghiệp số 13 và số 14, tờ bản đồ V, thuộc xứ đồng Chân dê, thôn Xâm Thị, xã Hồng V, T T, H là vi phạm quy định tại Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

“Điều 16: Gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác:

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với trường hợp đưa vật liệu xây dựng hoặc các vật khác lên thửa đất của người khác hoặc thửa đất của mình mà gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác...”

Do vậy, Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H về hành vi gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H; bà Đặng Thị H (*Người đại diện khiếu nại theo ủy quyền cho bà Đặng Thị H là bà Lê Thị Diệp*) đã có khiếu nại đề ngày 16/3/2020 khiếu nại Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 của Chủ tịch UBND xã Hồng V, T T, H đề nghị hủy bỏ quyết định xử phạt hành chính số 12/QĐ – XPHC.

Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu và khẳng định khiếu nại của bà H là sai; đồng thời quyết định giữ nguyên nội dung Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H.

Hội đồng xét xử thấy rằng, như nhận định ở trên Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 19/02/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đặng Thị H là có căn cứ. Do vậy, Chủ tịch UBND xã Hồng V ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu giữ nguyên nội dung Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC là đúng quy định pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Đặng Thị H. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí:

Đơn kháng cáo của người khởi kiện không được chấp nhận nên bà Đặng Thị H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Đặng Thị H; Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện T T, thành phố H.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0022754 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T T.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP H;
- TAND huyện T T;
- Chi cục THADS huyện T T
- Cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lê Na